

Số: **07/2021/NQ-HĐND**

Sơn La, ngày 11 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
**Về Chính sách hỗ trợ thiệt hại do động vật hoang dã gây ra
trên địa bàn tỉnh Sơn La**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn
bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14
tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi
hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản
xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;*

*Căn cứ Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Chính
phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi
công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật rừng, thực vật rừng hoang dã,
nguy cấp;*

*Xét Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 16/BC-DT ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ban Dân tộc*

Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Ban hành chính sách hỗ trợ thiệt hại do động vật hoang dã gây ra trên địa bàn tỉnh Sơn La.

1. Phạm vi, đối tượng hỗ trợ: Chính sách này quy định mức hỗ trợ thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, tài sản và sức khỏe của người dân do động vật hoang dã gây ra trên phần diện tích đất của các tổ chức, cá nhân được nhà nước giao hoặc cho thuê đất và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

2. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ: Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại được hỗ trợ khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

2.1. Cây trồng, vật nuôi và tài sản phải được đầu tư trên đất có nguồn gốc hợp pháp được cơ quan có thẩm quyền giao quyền sử dụng đất cho tổ chức và cá nhân sinh sống, sản xuất nông, lâm nghiệp và tài sản hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2.2. Cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 1 bị động vật hoang dã tấn công thiệt hại về sức khỏe chỉ được hỗ trợ đối với các trường hợp không có bảo hiểm y tế theo quy định khi khám và điều trị.

3. Nội dung chính sách hỗ trợ:

3.1. Mức hỗ trợ đối với thiệt hại về cây trồng, vật nuôi:

a) Hỗ trợ đối với cây trồng:

- Diện tích lúa thuần bị thiệt hại từ 10% đến 50%, hỗ trợ 1.000.000 đồng/ha; thiệt hại trên 50%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha.

- Diện tích mạ lúa thuần bị thiệt hại từ 10% đến 50%, hỗ trợ 10.000.000 đồng/ha; thiệt hại trên 50%, hỗ trợ 20.000.000 đồng/ha.

- Diện tích lúa lai bị thiệt hại từ 10% đến 50%, hỗ trợ 1.500.000 đồng/ha; thiệt hại trên 50%, hỗ trợ 3.000.000 đồng/ha.

- Diện tích mạ lúa lai bị thiệt hại từ 10% đến 50%, hỗ trợ 15.000.000 đồng/ha; thiệt hại trên 50%, hỗ trợ 30.000.000 đồng/ha.

- Diện tích ngô và rau màu các loại bị thiệt hại từ 10% đến 50%, hỗ trợ 1.000.000 đồng/ha; thiệt hại trên 50%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha.

- Diện tích cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm bị thiệt hại từ 10% đến 50%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha; thiệt hại trên 50%, hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha.

b) Hỗ trợ đối với sản xuất lâm nghiệp:

- Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp, vườn giống, rừng giống bị thiệt hại từ 10% đến 50%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha; thiệt hại trên 50%, hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha.

- Diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm bị thiệt hại từ 10% đến 50%, hỗ trợ 20.000.000 đồng/ha; thiệt hại trên 50%, hỗ trợ 40.000.000 đồng/ha.

c) Hỗ trợ đối với vật nuôi gia súc, gia cầm:

- Gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng) đến 28 ngày tuổi, hỗ trợ 20.000 đồng/con; trên 28 ngày tuổi, hỗ trợ 35.000 đồng/con.

- Lợn đến 28 ngày tuổi, hỗ trợ 400.000 đồng/con; trên 28 ngày tuổi, hỗ trợ 1.000.000 đồng/con; lợn cái và lợn đực đang khai thác, hỗ trợ 2.000.000 đồng/con.

- Bê cái hướng sữa đến 6 tháng tuổi, hỗ trợ 3.000.000 đồng/con; bò sữa trên 6 tháng tuổi, hỗ trợ 10.000.000 đồng/con.

- Trâu, bò thịt, ngựa đến 6 tháng tuổi, hỗ trợ 2.000.000 đồng/con; trên 6 tháng tuổi, hỗ trợ 6.000.000 đồng/con.

- Hươu, nai, cừu, dê: hỗ trợ 2.500.000 đồng/con.

3.2. Hỗ trợ thiệt hại về tài sản khác (nhà cửa, máy móc, thiết bị, các loại cây trồng, vật nuôi chưa được quy định tại Nghị quyết): Hỗ trợ bằng tiền với giá trị bằng 50% tổng thiệt hại.

3.3. Hỗ trợ thiệt hại về sức khỏe: Người bị động vật hoang dã tấn công ảnh hưởng đến sức khỏe được hỗ trợ 50% chi phí khám và điều trị tại các cơ sở y tế được Bộ Y tế, Sở Y tế cấp giấy phép hoạt động.

3.4. Nguồn kinh phí: Do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp quản lý.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, tổ đại biểu HĐND tỉnh, các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Khoá XV, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 11 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 8 năm 2021.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH tỉnh; HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HDND, UBND tỉnh;
- Thường trực huyện ủy, thành ủy, HDND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, HDND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Các Trung tâm: Thông tin tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, Tháng.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng